

Tưởng niệm
Luật Sư
DƯƠNG KIỀN



(1939 - 2015)

LS. NGÔ TĂNG GIAO
(sưu tầm 2015 & 2023)

TƯỜNG NIỆM



DƯƠNG KIẾN vừa là tên thật vừa là bút hiệu. Sinh ngày 28-12-1939 tại Huế. Tốt nghiệp Đại Học Luật Khoa Sài Gòn năm 1962 và sau đó gia nhập Luật Sư Đoàn Tòa Thượng Thẩm Sài Gòn. Ngày tuyên thệ vào nghề Luật Sư là ngày 16 tháng 8 năm 1962.

Vào tháng 2 năm 1968 Dương Kiến nhập ngũ theo lệnh tổng động viên và sau đó đảm nhiệm chức Phó Ủy Viên Toà Án Quân Sự Mặt Trận Quân Khu 2.

Về phương diện văn hóa Dương Kiến đã viết văn từ ngày ở Hà Nội trên tuần báo Cải Tạo và Nhân Loại (của cố thi sĩ Đông Hồ xuất bản ở Sài Gòn). Vào năm 1966 Dương Kiến tự xuất bản tác phẩm đầu tay là tập Thơ “THÚ ĐAU THƯƠNG”. Dương Kiến đoạt được Giải thưởng Văn Chương Toàn Quốc bộ môn Kịch năm 1966 với kịch bản “SÂN KHẤU”. Dương Kiến

cũng là chủ bút sáng lập tạp chí Văn Học từ 1962 tới 1965 (Chủ nhiệm là Phạm Kim Thịnh).

Các tác phẩm của Dương Kiên:

- 1) Thú Đâu Thương (thơ, tự xuất bản, 1960)
- 2) Biển Trầm Lặng (truyện dài, NXB Đông Phương, 1965)
- 3) Kẻ Xa Lạ (dịch, NXB Bốn Phương, 1965)
- 4) Sân Khấu (kịch, NXB Văn Học, 1965)
- 5) Máu Của Mẹ (truyện ngắn, NXB Thứ Tư, 1966)
- 6) Người Tù Sa Mạc (dịch, NXB Thứ Tư, 1968)
- 7) Mùa Gặt Giữa Hư Vô (thơ, NXB Tiếng Việt, 1991)
- 8) Việt Nam Thế Kỷ 20 (biên niên sử, NXB Tiếng Quê Hương, 2005)

Tạp chí PHỔ THÔNG trong loạt bài “Người Của Năm 1974” thực hiện nhân kỷ niệm 20 năm (1955-1975) đã viết về Dương Kiên như sau:

“Trong năm 1974, mặc dù là một quân nhân với mọi trói buộc về quân kỷ Dương Kiên vẫn tự đặt mình trước trách nhiệm của một công dân, trách nhiệm đơn thuần nhất nhưng cũng thiết yếu nhất của mỗi người chúng ta.

Trước cao trào đấu tranh của làng văn làng báo cho quyền tự do báo chí và xuất bản, nhân danh một người cầm bút đã phải gác bút từ 5 năm nay vì sự trói buộc độc đoán của chế độ hiện hữu, Dương Kiên đã nhận làm thuyết trình viên trong một hội thảo của Liên Minh Dân Chủ Xã Hội (khối Công Nông) Khánh Hòa, Nha Trang ngày 23-9-1974 về quyền tự do ngôn luận, xuất bản và báo chí.

Ngày 01-10 với tư cách một luật sư có tên trong danh biểu Luật Sư Đoàn Sài Gòn, anh ký tên vào quyết nghị của nhóm luật sư tranh đấu đòi hủy bỏ các sắc luật vi hiến về tự do báo chí, tự do nghiệp đoàn và các nhân quyền căn bản khác. Về hậu quả sau việc làm đó

là anh bị 30 ngày trọng cấm. Và nếu không có phản ứng của Trung Tâm Văn Bút, báo chí Sài Gòn, có lẽ anh đã bị nhiều biện pháp chế tài khác.

Dù đang ở trong vòng quay của quân đội nhưng anh (...) không thể không công khai bày tỏ thái độ. Dù biết trước hậu quả sẽ phải hứng chịu. Vì lương tâm không cho phép anh im lặng.”

Sau tháng 4 năm 1975 Dương Kiên bị đi tù “học tập cải tạo” một thời gian mất mấy năm và khi được ra khỏi trại tù thì vượt biển năm 1979 và sau đó định cư ở Na Uy.

Trước Toà Thượng Thẩm Sài Gòn sáng ngày 16-8-1962 khi cùng mặc áo toge đen và giơ tay tuyên thệ để vào nghề “thầy kiện” thì hôm đó chỉ có 2 người là Dương Kiên và tôi. Bởi thế tại hải ngoại khi nghe ông bạn báo tin vui đã tới tuổi “thất thập” tôi có nỗi hứng “múa riu qua mắt thợ” làm bài thơ sau gửi cho văn thi sĩ Dương Kiên để gọi là có chút tình... văn nghệ:

KIÊN ƠI !

*Người xưa “thất thập cổ lai hi”.
Người nay bấy chực ta với mi.
Bạn bè “khứa lão” cùng trang lứa
Nhìn quanh cũng thấy chẳng hiếm chi!
Cạnh nhau “tuyên thệ” buổi xưa xa
“Thầy cãi” vô nghề mi với ta
Mấy chực năm trời trôi nhanh nhì
Bao giờ “ly khách” hết bôn ba?
“Xa mặt” nhưng ta chẳng “cách lòng”
Gửi gió tặng mi bấy chực hồng
Mừng ngày “thượng thọ”: Thêm đằm ấm!
Thân tâm an lạc! Bước thong dong!*

Vào tháng 10-2015 khi tôi hỏi thăm tình hình sức khoẻ thì Dương Kiên trả lời bằng e-mail đề ngày 16-10-2015: “Giao ơi, tao đang hóa trị, lằng nhằng chưa biết ra sao.”

Còn đây là 2 e-mail của vợ Dương Kiên (Kim Anh):
– Ngày 14-10: “Anh Dương Kiên bị ung thư phổi, di căn lên đến Não, xuống cả Gan và Thận.”
– Ngày 15-10: “Dương Kiên đang được Hóa Trị, mới tuần đầu, chưa bị rụng tóc. Vẫn vui vẻ ăn uống bình thường, đi bằng xe vịn tay. Không tiếp xúc với bạn, tránh lây bệnh nếu có của bạn.”

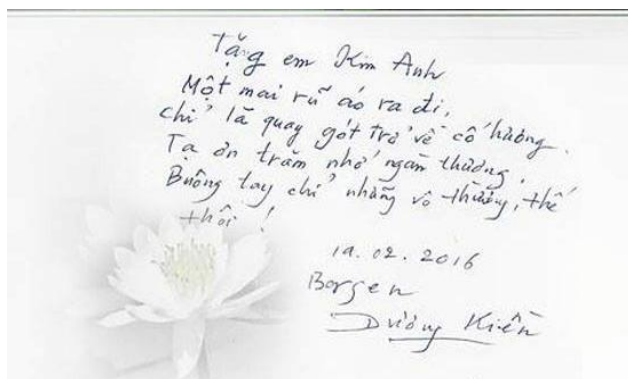
Một trong những e-mail vào những ngày gần cuối Kim Anh tin như sau:

“Bác Sĩ không dùng phương pháp Xạ trị, chỉ khiến Dương Kiên thêm mệt. Dùng HÓA trị ngăn chặn được ngày nào hay ngày đó. Ngoại trừ vợ con, anh không được phép tiếp xúc với bạn hữu. Anh Dương Kiên thường nói với nhóm bạn thân bên Na Uy: cũng may đúng lúc trở về Na Uy anh mới lâm trọng bệnh, điều anh cần, quan trọng là được hưởng hạnh phúc, biết đâu cũng là cuối cùng bên vợ và các con, các cháu.”

Kim Anh cũng nói thêm là Dương Kiên trước khi về cõi hư vô, tặng Kim Anh 4 câu thơ cuối (Bergen, 4.10.2015) (1)

Tặng em KIM ANH

*“Một mai rũ áo ra đi
Chỉ là quay gót trở về cố hương
Tạ ơn trăm nhớ ngàn thương
Buông tay chỉ những vô thường thế thôi!”*



Trưa ngày 17 tháng 11 tôi nhận được điện thoại từ Na Uy, Kim Anh báo tin: “Dương Kiên thanh thân ra đi vào 10 giờ 50 sáng ngày Thứ Ba 17 tháng 11 năm 2015 tại Na Uy.”

Hai vợ chồng có 4 con trai và 7 cháu nội! Tất cả đều định cư ở Na Uy.

Tuy nhận biết quy luật “Sinh, Lão, Bệnh, Tử” và mọi sự trên cõi đời này đều là “vô thường”, tôi cũng vẫn không khỏi cúi đầu ngậm ngùi và khẩn thềm cầu chúc cho Luật Sư Dương Kiên được “Tiêu Diêu Miền Cực Lạc”.

NAM MÔ TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT!

LS NGÔ TĂNG GIAO

(Virginia 17-11-2015)

Ghi chú (1): 19/2 là sinh nhật chị Kim Anh. Đầu tháng 10/2015, khi phải vào bệnh viện làm xạ trị ung thư phổi, Dương Kiên cảm thấy mình khó qua khỏi, nên đã viết tấm thiệp sinh nhật với 4 câu tặng chị Kim Anh, rồi đề trước là ngày 19/2/2016.

VĨNH BIỆT

DƯƠNG KIỀN LUẬT SƯ

Tốt nghiệp Đại Học Luật Khoa Sài Gòn năm 1962 và sau đó gia nhập Luật Sư Đoàn Tòa Thượng Thẩm Sài Gòn. Tuyên thệ vào ngày 16-8-1962.

Dương Kiền ngoài những tác phẩm về văn học còn viết cuốn: “Luật giá thú, tử hệ và tài sản cộng đồng” (biên khảo, NXB Khai Trí 1965.)

Châu Thị Ngọc Lê tặng mấy câu thơ:

*“Ngày chàng trở thành luật sư
coi bộ nghiêm chỉnh y như ông thầy
ông thầy trẻ chắc mát tay
chữa được cả bệnh thơ ngây sưng chùng.”*
(CTNL)

DƯƠNG KIỀN THẨM PHÁN

Vào tháng 2 năm 1968 Dương Kiền nhập ngũ theo lệnh tổng động viên và trở thành sĩ quan quân pháp. Rồi đảm nhiệm chức vụ Phó Ủy Viên Tòa Án Quân Sự Mặt Trận Quân Khu 2.

Châu Thị Ngọc Lê tặng mấy câu thơ:

*“Khỏi phải lội núi băng rừng
giờ trên cổ áo thơm lừng hai mai
rõ ràng dung mạo đẹp trai
Ủy Viên Tòa Án trông oai vô cùng.”*
(CTNL)



DƯƠNG KIỀN PHẬT TỬ

Dương Kiền có pháp danh là THIÊN GIÁC.
Ghi lại ít vần thơ của Phật tử Dương Kiền:

HOA NỞ

*“Hôm nay hoa nở dâng lên Phật,
Lòng đực xin khơi một chút trong,
Nước mắt chợt rơi thân chợt nhẹ,
Chợt như bất chợt bỗng tâm không.”*

GỖ MỠ

“Cốc cốc đánh lễ Phật,
Cốc cốc hương thiện tâm,
Cốc cốc nghe Kinh Ngọc,
Rũ bớt hạt bụi trần.
Con quỳ lạy Tam Bảo,
Cốc cốc bớt sai lầm,

*Buổi sáng lòng con sạch,
Tiếng mõ như thơ ngâm.
Thơ con dâng lên Phật,
Cốc cốc gõ mở đường,
Buổi trưa lòng con đục,
Quy lạy Phật mười phương.
Buổi tối lòng thanh thân,
Cốc cốc ý thêm lành,
Từ nay xin sám hối,
Nguyện cúi đầu nghe Kinh.”*

DƯƠNG KIỀN THI SĨ

Dương Kiền vừa là tên thật vừa là bút hiệu. Dương Kiền tự xuất bản tác phẩm thơ đầu tay là tập “Thú Đau Thương” (1966) và tập thơ “Mùa Gặt Giữa Hư Vô” (NXB Tiếng Việt, 1991) cùng nhiều bài thơ khác nữa v.v...

Trích ít vắn trong bài “Tuổi Sáu Mươi” (2-1999):

1939 – 1949.

*“Ngày 28, đêm tối trời, ở Huế,
Tháng 12 trời giá lạnh căm căm.
Để tôi khóc trong cơn đau hạnh phúc,
Xé lòng ra cho sự sống tươi mầm.
Cát tiếng khóc tôi chào mùa lửa đạn,
Thế giới chìm trong tiếng rú cuồng điên.
Lời của để ru buồn hơn tiếng khóc,
Thầy tôi ngồi im lặng những chiều lên”...
“Tôi nhỏ lắm, ngày mùa thu tháng tám,
Quê hương tôi sùng sục những hòn căm.
Tôi ngơ ngác giữa rừng cờ đỏ máu,
Sắc hồng tươi sao nhuộm một màu tang”...*

1950 – 1954

“Hà Nội của tôi,
Hà Nội 50 mờ mờ trí nhớ.
Hà Nội mùa hè Cổ Ngư phượng đỏ,
Hà Nội mùa thu Hoàn Kiếm mờ sương”...
“Tôi đi, Hà Nội, cuối thu,
Long Biên, cầu sắt, sương mù, gầy đôi.
Đằng sau Nguyễn Trãi, trường tôi,
Bánh xe lăn, nghiêng mảnh đời vỡ tan”. . .

1955 – 1963

“Sài Gòn mưa rơi,
Sài Gòn nắng đỏ.
Tôi đi hoang mang giữa đường giữa phố,
Nhớ thầy tôi nhắm mắt tuổi chưa cao.
Tôi đi hoang mang giữa trận mưa rào,
Thương để, thương anh, thương mình, bật khóc.
Sài Gòn mưa rơi,
Sài Gòn bốc lửa.
Sài Gòn quay cuồng cơn đau lịch sử,
Sài Gòn xuống đường, Sài Gòn đạn nổ.
Sao lòng tôi vẫn đẹp tuổi mười lăm”...
“Yêu Sài Gòn mưa,
Yêu đêm thu lạnh,
Bốn mươi năm như tình lỡ hôm qua”...

1963 – 1975

“Một chín sáu ba
Miền Nam cuốn vào những cơn giông bão.
Những đêm hỏa châu, những tin trên báo,
Cáo phó thẳng này, đám táng thẳng kia.
Con đầu lòng tôi, cuống rốn chưa lìa,
Cát tiếng khóc đêm 23 hựu chiến.

*Tôi đứng giữa trời, đêm đen, thăm nguyện,
Xin đời con đừng giống bố, con ơi!”. . .*

1975 – 1999

*“Một chín bảy lăm,
Không phải riêng đời tôi sụp đổ,
Không phải riêng con tôi không có miếng ăn.
Tất cả chúng ta tự mất chính mình,
Dù chịu đóng đinh,
Cũng không thể nào cứu chuộc”...
“Sáu mươi! Sáu mươi!
Bắt chước người xưa nâng ly mà hát,
Vui mà chi?
Buồn mà chi?
Đời ta chẳng qua hề ly rượu nhạt,
Rượu nhạt mà say hề cứ say đi”. . .
“Đi về đâu?
Biết về đâu?
Trăm năm rồi cũng qua cầu”. . .*

Ngoài ra Dương Kiên còn có những bài thơ tiêu biểu khác, nghe thật thấm thía:

Thơ tù “cải tạo”

*“đất Long Giao cứng hơn kim cương
nước Long Giao quý hơn nước vô thường
hồ lô đức Quán Thế
trời tháng tư đổ lửa
không thấy nước đâu chỉ thấy mồ hôi chảy trên lưng
ngựa Người
kéo những thùng đất từ đáy huyết sâu đào mà cha nó
đỉnh cao trí tuệ loài người”. . .*

Thơ đấu tranh

“hãy đứng dậy, đứng dậy
chết hay là Tự Do
Tự Do hay là chết
ta không cần cơm no
ta cần nói cần nghĩ
ta cần nghe, cần nhìn”...
“từ trong những nỗi đắng cay
tay không ta vỡ luống cày hư vô
xin gieo hạt ngọc bây giờ
mai sau vàng trải lối xưa ta về”. . .

Thơ tình

“ngực em có nốt ruồi son
hồng như trái chín no tròn mắt ta
tay em có những ngón ngà
khiến ta bỗng thấy da gà nổi lên”...
“nhấn em ngày ấy năm xưa
có hai đứa trẻ giả vờ yêu nhau
bây giờ hai đứa bạc đầu
suốt đời vẫn cứ yêu nhau giả vờ”...

“Bài thơ tình cho em”

làm tại Quân trường Thủ Đức 1968:

“Trên bãi cỏ ấy,
Có ngọn cỏ rất xanh.
Đâm vào bàn chân người con gái.
Đâm vào bàn chân người con trai.
Bốn bàn chân trần truồng,
Trên bãi cỏ rất xanh”...
Trên bãi cỏ ấy,
Êm mượt như nhung.

*Có hai bàn chân đũa trẻ.
Hai bàn chân trần truồng nhỏ bé,
Trên bãi cỏ rất xanh.”*

Thơ phổ nhạc

Một số bài thơ của Dương Kiên đã gợi hứng cho nhạc sĩ đem ra phổ thành những nhạc khúc được ưa chuộng:

Phổ nhạc bởi Trần Thụy Minh: “Sóng” / “Hà Nội tuổi thơ” / “Thả diều” / “Mùa Xuân” / ”Nhà đâu” / ”Em mùa xuân”... Phổ nhạc bởi Duy Minh: ”Chùa mơ”...

DƯƠNG KIỀN VĂN SĨ

Tác phẩm “Việt Nam Thế Kỷ 20” của Dương Kiên do nhà xuất bản Tiếng Quê Hương (Virginia) xuất bản năm 2005. Mở đầu tác phẩm Dương Kiên viết:

“Việt Nam Thế Kỷ 20 được biên soạn theo phương thức biên niên sử, tóm tắt các sự kiện quan trọng về lịch sử, văn hóa, kinh tế, xã hội tại Việt Nam trong 100 năm qua. Thế kỷ 20 có lẽ là một thế kỷ cho đến nay để lại nhiều tự hào và đau thương nhất cho dân tộc, với rất nhiều khẳng định lẫn hoài nghi. Vẫn còn nhiều thế hệ người Việt bước vào thế kỷ 21 mang dấu tích các biến động của thế kỷ trước, và khó lòng để tâm hồn thanh thản nhìn lại các sự kiện có chính mình trong đó, với mất mát có, thành công có, thất bại có, tủi nhục có. Chính vì thế nhiều sự kiện bị vùi lấp không phải bởi thời gian mà bởi chính con người... Nhưng lịch sử vẫn là lịch sử, vấn đề là khởi sự đi tìm... Cuốn sách nhỏ này chỉ là một khởi sự, một phác thảo mà lẽ ra nó chưa nên ấn hành vì còn quá đơn giản, nhiều thiếu sót và sai lầm.”

Bản phác thảo này cho biết về: Nguyễn Ánh diệt nhà Tây Sơn/ Vua Minh Mạng ra dụ cấm đạo/ Tàu Pháp bắn vào cửa Đà Nẵng/ Các đề nghị cải cách từ 1863 đến 1879/ Phan Chu Trinh và phong trào Duy Tân/ Nông Cổ Mín Đàm, tờ báo viết bằng chữ quốc ngữ đầu tiên/ Phan Bội Châu và các đồng chí tôn Kỳ Ngoại Hầu Cường Để làm minh chủ “Việt Nam Duy Tân Hội”/ Phan Bội Châu phổ biến “Lưu Cầu Huyết Lệ Tân Thư” bằng Hán Văn cổ võ lòng ái quốc/ Chiến tranh Nga-Nhật ảnh hưởng đến các tầng lớp sĩ phu Việt Nam v.v...

Dương Kiên muốn “mời gọi người đọc trở về lắng nghe tiếng của hàng thành quách cũ, kể lại một thời dựng nước và giữ nước của tiền nhân.”

Cũng cần biết thêm là Dương Kiên đoạt được Giải thưởng Văn Chương Toàn Quốc bộ môn Kịch năm 1966 với kịch bản “Sân Khấu”. Dương Kiên cũng là chủ bút sáng lập tạp chí Văn Học từ 1962 tới 1965.

Ngoài ra Dương Kiên còn có các tác phẩm:

- “Biển Trầm Lặng” (truyện dài, NXB Đông Phương, 1965)

- “Kẻ Xa Lạ” (dịch, NXB Bốn Phương, 1965)

- “Máu Của Mẹ” (truyện ngắn, NXB Thứ Tư, 1966)

- “Người Tù Sa Mạc” (dịch, NXB Thứ Tư, 1968)

DƯƠNG KIỀM KÈ LƯU VONG

Dương Kiên sau 3 năm tù “cải tạo” tới năm 1979 đã may mắn vượt biên trốn thoát khỏi ngục tù cộng sản và định cư tại Bergen, Na Uy (Norway).

Hiện tại gia đình gồm có vợ và 4 con trai, 3 con dâu và 7 cháu nội. Bốn con trai cũng đã thành đạt và hiện đang lập nghiệp ở Na Uy gồm có: Kỹ sư Dương Kim, vợ và 2 con. Bác sĩ Dương Khoa, vợ và 2 con. Kỹ sư

Dương Khanh, vợ và 3 con. Nha sĩ Dương Kha (độc thân).

Trích vài vần thơ khi lưu lạc tại xứ người:

*“Em hỏi tôi ở Na Uy
nơi đâu thế nhỉ? Có gì vui không?
Ồ em, vui chứ sao không
mùa xuân tuyết đổ mênh mông đất trời
em hỏi tôi ở xứ người
làm ăn khấm khá, đã đời hay chưa?
Ồ em, đã chứ sao chưa
sáng cù cưa, tối cù cưa, đã đời”...*

Trào dâng nỗi nhớ quê nhà của kẻ sống đời lưu vong:

*“Châm một điếu thuốc hút
Cho ngán bớt đời ta
Nâng một ly rượu uống
Cho ngày tháng trôi qua
Bóng quê trong khói thuốc
Rồi cũng đến tan ra
Một giọt nơi đáy cốc
Sao cũng cháy lòng ta?
Đời đã năm mươi mấy
Bỗng như trẻ lên ba”.*

DƯƠNG KIỀN VỚI BẠN VĂN

SONG THAO ghi lại kỷ niệm về Dương Kiên:

“Tôi còn nhớ lần đầu tiên gặp anh Dương Kiên 30 năm trước đây. Hồi đó anh Dương Kiên đang làm chủ bút tạp chí Văn Học; và tôi đang lo in giai phẩm Xuân Văn Khoa của sinh viên đoàn trường đại học Văn Khoa Sài Gòn. Hai tờ báo cùng in tại nhà in Trường Sơn nhỏ xíu, nằm trên một con đường cũng nhỏ xíu bên hông

chợ Bến Thành, nên ra vào đụng nhau ngày một. Tạng anh Dương Kiên là tạng người ốm hết cỡ nhưng sức làm việc của anh thì chúng tôi chịu thua. Anh cặm cụi không biết mỏi mệt trên những trang giấy hoặc trên bản in vổ. Hồi đó là đầu thập niên 60, tình hình chính trị trong nước đang hết sức sôi động và tờ Văn Học, “Tiếng nói của thanh niên, sinh viên Việt Nam” đã nhập cuộc hết sức hăng say. Những bài nhận định, tham luận, đặt vấn đề của một con người gầy ốm như anh Kiên quả thiệt rất nặng ký. Anh là một con người hăng say, nhiệt tình và rất sắc bén. Nhưng bên cạnh những bài viết chính trị, văn thơ của anh thì lại vô cùng mượt mà, mềm mại. Và lối nói chuyện của anh lại đượm phần duyên dáng, khôi hài rất dí dỏm lẫn châm biếm sâu sắc.

Tôi cũng lại nhớ lần gặp anh Kiên khi anh vừa đi học tập cải tạo về. Hồi đó những người đi tù về như chúng tôi đều xơ xác, hốc hác lắm rồi. Muốn tránh lao động thủy lợi của phường khóm, muốn khỏi đi kinh tế mới chỉ có một cách chui vào Hội Trí Thức Yêu Nước, trên đường Nguyễn Thông. Nhưng cái sân của Hội Trí Thức Yêu Nước mới là chỗ cho chúng tôi có dịp gặp gỡ nhau mà hàn huyên tâm sự, hoặc bàn tính chuyện này chuyện kia.

Chính tại cái sân “tri kỷ” này tôi đã thấy anh Dương Kiên dắt chiếc xe đạp còm cõi qua chiếc cửa nhỏ. Vẫn với thân hình gầy ốm mà ngục tù cộng sản cũng phải chịu thua không thể nào làm cho gầy hơn được nữa. Anh hớn hờ chuyện trò với bạn bè. Vẫn cái giọng dí dỏm, vẫn đôi mắt hăng say sắc sảo đó, hình như chẳng có gì thay đổi, chẳng có gì khuất phục được anh. Tôi biết anh chưa chịu thúc thủ. Ít lâu sau, tôi được tin anh đã vượt biển.”

DƯƠNG KIỀN VỚI BẠN THƠ

HÀ HUYỀN CHI cảm đề bài thơ “Sáu Mươi” của Dương Kiên nên viết bài thơ “Gửi Dương Kiên” vào mùa Giáng Sinh năm 2000 (trích):

*“Mày buồn hát giọng Sáu Mươi,
Tao nghe sóng nhớ đầy vơi nát lòng.
Già đời bạn với long đong,
Mưa bay Hà Nội cười rung gác mào”...
“Tao buồn trắng tóc bạc râu,
Mày than bể ngực khối sầu còn nguyên.
Ráng cười đi nhé bạn hiền,
Thiếu niên mặt lộ, cao niên mặt thời”...
“Hà hà... mai một cụng ly,
Còn không lệ sáng mà chia với đời?
Khóc cho sinh bất phùng thời,
Khóc thân toi tả, khóc người làm than”...*

BẠN THƠ VĨNH BIỆT DƯƠNG KIỀN

LUÂN HOÁN với bài thơ “Tiễn và hẹn cùng anh Dương Kiên” sáng tác ngay khi nghe tin Dương Kiên lìa trần (trích):

*“lòng tôi kho chứa nỗi buồn
đầy thêm chút nữa bất thường sáng nay
một người bạn vẫn lâu ngày
bước vào xạ trị đã xuôi tay liền”...
“bạn vẫn bạn đọc vẫn dành
biểu anh tình cảm chân thành mến thương
riêng tôi khó nói cho tường
chung qui gói gọn chữ buồn vậy thôi*

*mái đầu trắng đẹp hơn vôi
bây giờ đã lẩn mây trôi thật rồi”...
“đêm nay tôi mộng lên trời
đưa anh một chặng như thời cụng ly
lạ kỳ sao buồn quá đi
'chết là trở lại xuân thì kiếp sau'
tôi tin mình sớm gặp nhau...*

ĐÔI LỜI KẾT

Dương Kiên từng thổ lộ tâm tình: “Thật khó mà nói động cơ nào đã thúc đẩy tôi cầm bút. Có lẽ tuổi trẻ nào cũng nhiều mơ mộng, nhiều hoài bão... Nhìn lại những gì tôi đã viết, tôi thấy nó tạt nhạt, mỗi thứ một chút. Và đôi khi xấu hổ, tự hỏi nếu mình được làm lại tất cả, thì có lẽ mình sẽ không làm gì nữa chẳng? Nhưng dù sao đã lỡ rồi”...

Mặc những lời khiêm tốn trên của Dương Kiên, nhưng vì cùng là đồng nghiệp trong chốn “đáo tụng đình” khởi sự từ ngày 16-8-1962 trước Tòa Thượng Thẩm Sài Gòn, và vào năm Kiên 70 tuổi tôi đã gửi tặng chàng mấy vần:

*Cạnh nhau “tuyên thệ” buổi xưa xa
“Thầy cãi” vô nghề mi với ta
Mấy chục năm trời trôi nhanh nhĩ
Bao giờ “ly khách” hết bôn ba?*

nên tôi nghĩ mình phải có bổn phận ghi lại nơi đây một chút kỷ niệm về Dương Kiên, luật sư, thẩm phán, nhà thơ và nhà văn, thay cho lời vĩnh biệt khi chàng từ bỏ cuộc chơi tại cõi trần gian đầy hệ lụy này vào ngày 17-11-2015!

LS. NGÔ TÀNG GIAO
(Virginia 2015 & 2023)